

Số: /QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC TRIỂN KHAI Nghị quyết số 37/2023/NQ-HĐND ngày 29/12/2023 của HĐND tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ tinh giản biên chế thuộc diện dôi dư khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2023 - 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;

Căn cứ Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế;

Căn cứ Chỉ thị số 42-CT/TU ngày 12/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 37/2023/NQ-HĐND ngày 29/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam Quy định chính sách hỗ trợ tinh giản biên chế thuộc diện dôi dư khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2023 - 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 26/TTr-SNV ngày 11/01/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 37/2023/NQ-HĐND ngày 29/12/2023 của HĐND tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ tinh giản biên chế thuộc diện dôi dư khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2023 - 2025.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương

a) Triển khai thực hiện Nghị quyết số 37/2023/NQ-HĐND ngày 29/12/2023 của HĐND tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ tinh giản biên chế thuộc

diện dôi dư khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2023 - 2025 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết).

b) Lập danh sách đối tượng được hưởng chính sách theo quy định của Nghị quyết và dự toán kinh phí thực hiện cho từng đối tượng (nếu có) gửi Sở Nội vụ, Sở Tài chính xem xét, thẩm định.

2. Sở Nội vụ

a) Chủ trì hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Nghị quyết.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan thẩm định hồ sơ của đối tượng được hưởng chính sách theo quy định của Nghị quyết trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

3. Sở Tài chính

Thẩm định dự toán kinh phí thực hiện chính sách của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh; trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí từ dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm để thực hiện việc chi trả chính sách cho đối tượng được hưởng chính sách theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, TH, KTTH, NCKS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Trí Thanh